PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Mỗi người một vẻ · Bài 5–6 (SGK tr. 23–29)

Tuần 3

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Tổ Hai thảo luận

Cô giáo giao cho tổ Hai của Lan bàn xem nên nuôi con gì ở góc thiên nhiên của lớp. Nam muốn nuôi một chú thỏ trắng vì thỏ hiền và dễ thương. Hằng lại thích cá vàng, bởi bể cá đặt bên cửa sổ trông rất mát mắt. Quân bảo thỏ cần chỗ rộng để chạy, lớp mình thì chật quá. Cuối cùng, cả tổ đồng ý nuôi cá vàng, Nam được giao thay nước mỗi sáng thứ Hai. Lan là tổ trưởng nên viết báo cáo gửi cô giáo. Bạn ghi rõ thời gian, địa điểm, tên những bạn tham gia và kết quả thảo luận. Đọc xong, cô khen tổ Hai biết lắng nghe ý kiến của nhau để chọn cách hay nhất.

1. Tổ Hai bàn về việc gì?

Ⓐ Nuôi con vật gì ở lớp Ⓑ Trang trí góc thiên nhiên Ⓒ Ai làm tổ trưởng

2. Vì sao Quân không muốn nuôi thỏ?

Ⓐ Vì thỏ hay cắn phá đồ Ⓑ Vì bể cá trông mát mắt hơn Ⓒ Vì lớp chật, thỏ cần chỗ rộng

3. Cô giáo khen tổ Hai điều gì?

Ⓐ Viết báo cáo rõ ràng Ⓑ Biết lắng nghe ý kiến nhau Ⓒ Chăm thay nước cho cá

4. Báo cáo của Lan ghi những gì?

.....

Bài 2: Chính tả: điền ch hoặc tr

tổ ☐ưởng ☐ăm sóc ☐ò chuyện ☐ú thỏ

Bài 3: Luyện từ và câu: nối mỗi danh từ với nhóm thích hợp

1. buổi sáng	●	● a. danh từ chỉ cây cối
2. con sóc	●	● b. danh từ chỉ người
3. cây bàng	●	● c. danh từ chỉ thời gian
4. bác sĩ	●	● d. danh từ chỉ con vật

Bài 4: Luyện từ và câu: điền danh từ chỉ hiện tượng tự nhiên trong khung

mưa gió sấm cầu vồng

1. Trời tối sầm, tiếng ..... nổ ầm ầm. Từng cơn ..... thổi mạnh làm cây nghiêng ngả. Một lúc sau, ... rơi lộp độp. Tạnh mưa, một chiếc ..... hiện ra.

Bài 5: Viết: báo cáo thảo luận nhóm

Dựa vào đoạn văn trên, em hãy viết phần chính của bản báo cáo Lan gửi cô giáo (tiêu đề, người nhận, nội dung).

Tiêu đề: BÁO CÁO KẾT QUẢ THẢO LUẬN NHÓM. Người nhận: Kính gửi… Nội dung: thời gian, địa điểm, thành phần, kết quả.

onthi.app
Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 3

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Nuôi con vật gì ở lớp)

2. C (Vì lớp chật, thỏ cần chỗ rộng)

3. B (Biết lắng nghe ý kiến nhau)

4. Thời gian, địa điểm, tên những bạn tham gia và kết quả thảo luận.

Bài 2: Chính tả: điền ch hoặc tr

tổ **tr**ưởng **ch**ăm sóc **tr**ò chuyện **ch**ú thỏ

Bài 3: Luyện từ và câu: nối mỗi danh từ với nhóm thích hợp

1 – **c** 2 – **d** 3 – **a** 4 – **b**

Bài 4: Luyện từ và câu: điền danh từ chỉ hiện tượng tự nhiên trong khung

1. Trời tối sầm, tiếng **sấm** nổ ầm ầm. Từng cơn **gió** thổi mạnh làm cây nghiêng ngả. Một lúc sau, **mưa** rơi lộp độp. Tạnh mưa, một chiếc **cầu vồng** hiện ra.

Bài 5: Viết: báo cáo thảo luận nhóm

Gợi ý: BÁO CÁO KẾT QUẢ THẢO LUẬN NHÓM – Kính gửi: cô giáo chủ nhiệm lớp… – Tổ Hai đã thảo luận về việc chọn con vật nuôi ở góc thiên nhiên. Thời gian, địa điểm; thành phần: Lan, Nam, Hằng, Quân… Kết quả: cả tổ chọn nuôi cá vàng; Nam thay nước mỗi sáng thứ Hai. (Phần cuối: chữ kí, họ tên tổ trưởng.)

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập · miễn phí · có đáp án